TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 02-2018
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Thắm
2. Bà Trương Thị Kim Tiến

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXX- ST ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung Ng, sinh năm 1975 (có mặt)

2.Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Ch, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp An Hiệp, xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 04/01/2018 và trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án anh Nguyễn Trung Ngãi trình bày:

Về hôn nhân: anh và chị Nguyễn Ngọc Ch tự nguyện kết hôn năm 2013. Hai người có đến UBND xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình vào ngày 07/5/2013. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến tháng 7/2017 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay anh thấy tình nghĩa vợ chồng không thể hàn gắn nên chị xin được ly hôn với chị Ch.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Thiên A sinh ngày 03/4/2014 hiện con do anh đang nuôi khi ly hôn anh xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị Ch cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: có một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave; 02 chỉ vàng 24 K và 02 chỉ vàng 18 K đều do chị Châu quản lý. Anh xác định không tranh chấp với chị Ch. Anh rút yêu cầu tranh chấp tài sản.

Nợ chung: không có.

Đối với bị đơn: chị Nguyễn Ngọc Ch đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị không nhận và không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đức Hoà. Chị Ch đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 tiến hành xét xử vắng mặt chị Ch.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy anh Nguyễn Trung Ng và chị Nguyễn Ngọc Ch hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian một năm và tiến đến hôn nhân vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên có căn cứ xác định hôn nhân của anh chị là phù hợp pháp luật theo quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Thấy rằng từ khi chung sống, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, cãi vã về quan điểm sống nên đến tháng 7 năm 2017 hai người đã ly thân đến nay. Anh Ng đòi ly hôn, chị Ch được Tòa án triệu tập đến Tòa để hòa giải đoàn tụ nhưng chị cũng không đến. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng anh Ng và chị Ch hai người không có thiện chí hàn gắn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho anh Ng được ly hôn với chị Ch theo quy định Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Xét thấy, cháu Nguyễn Ngọc Thiên A sinh ngày 03/4/2014 hiện do anh Ng đang nuôi phát triển bình thường nên cần để anh Ng tiếp tục nuôi con là phù hợp theo quy định Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Anh Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập xem xét.

[4] Về tài sản chung: anh Ng tự nguyện rút lại yêu cầu tranh chấp tài sản nên cần đình chỉ.

[5] Về nợ chung: anh Ng khai không có nên không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: anh Ng nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 228, Điều 273, điểm c khoản 217, 218 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Trung Ng được ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Ch.

2/ Về con chung: anh Ngãi tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Ngọc Thiên An sinh ngày 03/4/2014. Chị Châu không cấp dưỡng nuôi con vì anh Ng không yêu cầu. Vì quyền lợi của trẻ, chị Ch được đến thăm con không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản: Đình chỉ yêu cầu của ông Nguyễn Trung Ng tranh chấp tài sản với bà Nguyễn Ngọc Ch. Hậu quả: Ông Ng được quyền khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

4/ Về án phí: anh Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh Ng đã nộp theo biên lai số 2038 ngày 04/01/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Hoàn lại anh Ngãi 400.000 đồng theo biên lai số 2039 ngày 04/01/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa.

Anh Ng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Ch được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục THA huyện Đức Hòa;
-UBND xã An Ninh Đông;
-Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy